

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 337/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số nhà 183 đường V, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định

*** Bị đơn:** Anh Trần Đình B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Kim A và anh Trần Đình B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Trần Thúy D sinh ngày 21.02.2017 cho anh Trần Đình B tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao người con tên Trần Thúy D sinh ngày 03.6.2020 cho chị Huỳnh Thị Kim A tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị A, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Chị A, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Kim A tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), còn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho chị Huỳnh Thị Kim A theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005387 ngày 11.10.2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. A;
- Chi cục THADS TX. A;
- UBND xã M, huyện P
(ĐKKH số 15/2018 ngày 19/3/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ